

# TÀI LIỆU LÝ THUYẾT: CẤU TRÚC VÀ CÁCH DÙNG ĐỘNG TỪ "LIKE"

Hệ thống chuẩn mực, dễ hiểu và không gây tranh cãi dành cho người học tiếng Anh

## 1. Cấu trúc: LIKE + V-ing (Chỉ sở thích chung)

**Cách dùng:** Dùng để diễn tả một sở thích lâu dài, thói quen hoặc cảm giác thích thú khi làm một việc gì đó nói chung trong cuộc sống.

Cấu trúc: S + like / likes / liked + V-ing + ...

Ví dụ minh họa:

- I **like reading** books and listening to music in my free time. (Tôi thích đọc sách và nghe nhạc vào thời gian rảnh.)
- She **likes swimming** during summer days. (Cô ấy thích bơi lội vào những ngày hè.)
- They **liked playing** football when they were kids. (Họ thích chơi bóng đá hồi còn nhỏ.)

## 2. Cấu trúc: LIKE + TO-V (Sự lựa chọn, thói quen có ý thức)

**Cách dùng:** Dùng khi người nói muốn nhấn mạnh một sự lựa chọn có cân nhắc, thói quen có ý thức hoặc việc làm đó là hợp lý, cần thiết tại một thời điểm cụ thể.

Cấu trúc: S + like / likes / liked + to-V + ...

Ví dụ minh họa:

- I **like to keep** my working space clean and tidy. (Tôi thích giữ không gian làm việc của mình ngăn nắp - đây là thói quen có ý thức.)
- He **likes to check** all reports carefully before submitting them. (Anh ấy thích kiểm tra cẩn thận tất cả các báo cáo trước khi nộp.)
- We **like to start** our meetings on time. (Chúng tôi thích bắt đầu các cuộc họp đúng giờ.)

### 3. Cấu trúc: WOULD LIKE + TO-V (Mong muốn, mời mọc lịch sự)

**Cách dùng:** Cấu trúc Would like mang ý nghĩa tương đương như want (muốn), nhưng thể hiện thái độ lịch sự, trang trọng hơn. Thường dùng để mời ai đó hoặc bày tỏ mong muốn ngay tại thời điểm nói.

Cấu trúc: S + would like + to-V + ... | Would + S + like + to-V + ...?

**Ví dụ minh họa:**

- I **would like to book** a double room for two nights. *(Tôi muốn đặt một phòng đôi trong hai đêm.)*
- **Would you like to join** our study group this weekend? *(Bạn có muốn tham gia nhóm học tập của chúng tôi vào cuối tuần này không?)*
- She **would like to ask** a few questions about the assignment. *(Cô ấy muốn đặt một vài câu hỏi về bài tập.)*

### 4. Cấu trúc nhấn mạnh: DO/DOES/DID + LIKE + TO-V / V-ing

**Cách dùng:** Khi muốn nhấn mạnh cảm xúc hoặc khẳng định mạnh mẽ sở thích của bản thân (đặc biệt khi người khác nghi ngờ), chúng ta dùng trợ động từ do/does/did đứng trước like.

Cấu trúc: S + do / does / did + like + (to-V / V-ing)

**Ví dụ minh họa:**

- I **do like helping** and supporting my friends when they are in trouble. *(Tôi thực sự rất thích giúp đỡ và hỗ trợ bạn bè khi họ gặp khó khăn.)*
- He **does like to visit** museums during his travels. *(Anh ấy thực sự rất thích thăm các viện bảo tàng trong những chuyến đi của mình.)*

## TỔNG KẾT NHANH GỌN CHO HỌC SINH

- **Sở thích chung:** Dùng LIKE + V-ing.
- **Sự lựa chọn / thói quen có ý thức:** Dùng LIKE + TO-V.
- **Mong muốn / Lời mời lịch sự:** Dùng WOULD LIKE + TO-V.
- **Quy tắc song hành (liệt kê):** Khi liệt kê nhiều hành động đi sau, các động từ nối với nhau bằng and cần chia đồng dạng để đảm bảo chuẩn ngữ pháp.